

Số: /TB-BHXH

Điện Biên, ngày tháng 6 năm 2026

## **THÔNG BÁO**

### **Mức đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp kể từ ngày 01/7/2026**

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội (BHXH) số 41/2024/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Bảo hiểm y tế (BHYT) số 51/2024/QH15; Luật Việc làm số 74/2025/QH15; Luật An toàn Vệ sinh Lao động năm 2015; Nghị định số 158/2025/NĐ-CP ngày 25/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật BHXH về BHXH bắt buộc; Nghị định số 159/2025/NĐ-CP ngày 25/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật BHXH về BHXH tự nguyện; Nghị định số 188/2025/NĐ-CP ngày 25/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật BHYT; Nghị định số 161/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; Công văn số 1819/BHXH-QLT ngày 05/6/2026 của BHXH Việt Nam.

BHXH tỉnh Điện Biên hướng dẫn thực hiện mức đóng BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (BHTNLĐ-BNN) kể từ ngày 01/7/2026 khi mức tham chiếu (mức lương cơ sở) là 2.530.000 đồng/tháng, như sau:

#### **1. Mức đóng BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN**

- Tiền lương làm căn cứ đóng BHXH, BHYT, BHTNLĐ-BNN thấp nhất bằng mức lương cơ sở (2.530.000 đồng) và cao nhất bằng 20 lần mức lương cơ sở (50.600.000 đồng) tại thời điểm đóng;

- Tiền lương làm căn cứ đóng BHTN thấp nhất bằng mức lương cơ sở (2.530.000 đồng); cao nhất bằng 20 lần mức lương tối thiểu vùng tại thời điểm đóng.

BHXH tỉnh Điện Biên đề nghị các đơn vị sử dụng lao động chậm nhất đến ngày 20/7/2026 nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh mức lương đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN theo lương tối thiểu mới. Quá thời hạn trên đơn vị chưa đề nghị điều chỉnh, cơ quan BHXH tạm thời điều chỉnh mức lương đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN bằng mức lương tối thiểu mới đối với lao động có mức đóng cũ bằng mức lương cơ sở cho đến khi đơn vị lập hồ sơ đề nghị điều chỉnh theo quy định.

## 2. Mức đóng BHXH tự nguyện

Thu nhập làm căn cứ đóng BHXH tự nguyện do người tham gia lựa chọn:

- Mức tham gia thấp nhất bằng mức chuẩn hộ nghèo khu vực nông thôn là 1.500.000 đồng;
- Mức tham gia cao nhất bằng 20 lần mức lương cơ sở là 50.600.000 đồng.

## 3. Mức đóng đối với người chỉ tham gia BHYT

Từ ngày 01/7/2026, mức lương cơ sở là 2.530.000 đồng, do đó mức đóng BHYT được tính như sau:

- Mức đóng theo tháng:  $2.530.000 \text{ đồng} \times 4,5\% = 113.850 \text{ đồng/tháng}$ ;
- Mức đóng theo năm:  $2.530.000 \text{ đồng} \times 4,5\% \times 12 \text{ tháng} = 1.366.200 \text{ đồng/năm}$ .

### 3.1. Mức đóng BHYT hộ gia đình

Đơn vị tính: Đồng

| Thành viên hộ gia đình                                                           | Tiền đóng BHYT |
|----------------------------------------------------------------------------------|----------------|
| Người thứ nhất ( $2.530.000 \text{ đồng} \times 4,5\% \times 12 \text{ tháng}$ ) | 1.366.200      |
| Người thứ hai (đóng bằng 70% của người thứ nhất)                                 | 956.340        |
| Người thứ ba (đóng bằng 60% của người thứ nhất)                                  | 819.720        |
| Người thứ tư (đóng bằng 50% của người thứ nhất)                                  | 683.100        |
| Từ người thứ năm trở đi (đóng bằng 40% của người thứ nhất)                       | 546.480        |

### 3.2. Mức đóng BHYT học sinh, sinh viên

Đơn vị tính: Đồng

| Phương thức đóng                                    | HSSV đóng 30% | NSNN hỗ trợ 70% (NSTW 50% + NS tỉnh 20%) | Tổng mức đóng BHYT |
|-----------------------------------------------------|---------------|------------------------------------------|--------------------|
| 3 tháng ( $113.850 \text{ đồng/tháng} \times 3$ )   | 102.465       | 239.085                                  | 341.550            |
| 6 tháng ( $113.850 \text{ đồng/tháng} \times 6$ )   | 204.930       | 478.170                                  | 683.100            |
| 12 tháng ( $113.850 \text{ đồng/tháng} \times 12$ ) | 409.860       | 956.340                                  | 1.366.200          |

**3.3. Mức đóng BHYT hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình**

Đơn vị tính: Đồng

| Phương thức đóng                   | Người tham gia đóng 50% | NSNN hỗ trợ 50% (NSTW 30% + NS tỉnh 20%) | Tổng mức đóng BHYT |
|------------------------------------|-------------------------|------------------------------------------|--------------------|
| 3 tháng (113.850 đồng/tháng x 3)   | 170.775                 | 170.775                                  | 341.550            |
| 6 tháng (113.850 đồng/tháng x 6)   | 341.550                 | 341.550                                  | 683.100            |
| 12 tháng (113.850 đồng/tháng x 12) | 683.100                 | 683.100                                  | 1.366.200          |

**3.4. Mức đóng BHYT người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại các xã được xác định không còn thuộc vùng có điều kiện kinh tế-xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn**

- Mức đóng theo năm:  $2.530.000 \text{ đồng} \times 4,5\% \times 12 \text{ tháng} = 1.366.200 \text{ đồng/năm}$ ;

- NSNN hỗ trợ 70%:  $1.366.200 \times 70\% = 956.340 \text{ đồng/năm}$ ;

- Người tham gia đóng 30%:  $1.366.200 \times 30\% = 409.860 \text{ đồng/năm}$ .

**4.** Trường hợp người tham gia BHYT đã đóng theo phương thức 03 tháng hoặc 06 tháng hoặc 12 tháng mà trong thời gian đó có sự thay đổi về mức lương cơ sở thì không điều chỉnh mức chênh lệch số tiền đã đóng; người tham gia và ngân sách Nhà nước không phải đóng bổ sung hoặc không được hoàn trả phần chênh lệch do điều chỉnh đối với thời gian còn lại mà người tham gia đã đóng BHYT.

BHXXH tỉnh Điện Biên thông báo và đề nghị các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức hỗ trợ phát triển đối tượng BHXXH, BHYT và các cơ sở giáo dục phối hợp triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Giám đốc BHXXH tỉnh (b/c);
- Các PGĐ BHXXH tỉnh;
- Sở GD&ĐT, Sở Nội vụ, Sở Y tế (Phối hợp);
- Bureau Điện Biên;
- Đơn vị sử dụng lao động;
- Cơ sở giáo dục;
- BHXXH các cơ sở;
- Website BHXXH tỉnh;
- Các phòng NV, TCHC BHXXH tỉnh;
- Lưu: VT, QLT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Xuân Thanh**